

LUẬT CƯ TRÚ TRÊN LÃNH THỔ LIÊN BANG NGA

1. Văn bản quy định
2. Giấy tờ dành cho các nhóm công dân nước ngoài khác nhau
3. Đăng kí ban đầu
4. Già hạn đăng kí cư trú và visa
5. Thay đổi địa chỉ tạm trú
6. Luật xuất cảnh khỏi Liên bang Nga

LUẬT CƯ TRÚ TRÊN LÃNH THỔ LIÊN BANG NGA

Công dân nước ngoài đến Đại học Bách khoa Saint – Petersburg Pie Đại đế, Liên bang Nga, từ nước ngoài, bao gồm CIS và các nước vùng Baltic, phải nộp đơn đăng ký cư trú đến phòng Hộ chiếu và Visa của trường.

Phòng Hộ chiếu và Visa trường Đại học Bách khoa Saint – Petersburg Pie Đại đế

Phòng số 112, 113 (tầng 1), nhà số 28, đại lộ Công dân, Saint – Petersburg.

+7 (812) 606-66-35

+7 (812) 534-32-22

e-mail: pvo@spbstu.ru

[LÀM GIẤY MỜI VÀ VISA \(chỉ dành cho quốc gia cần thị thực\)](#)

[NHẬP CẢNH VÀO LIÊN BANG NGA](#)

[CÁCH ĐĂNG KÍ HỘ KHẨU](#)

[CÁCH GIA HẠN HỘ KHẨU](#)

[CÁCH GIA HẠN VISA](#)

[NẾU ĐỔI ĐỊA CHỈ CƯ TRÚ](#)

[CƯ TRÚ TRÊN LÃNH THỔ LIÊN BANG NGA](#)

LÀM GIẤY MỜI VÀ VISA

(chỉ dành cho quốc gia cần thị thực visa)

Mỗi công dân nước ngoài dự định đăng ký vào Đại học Bách khoa Saint Petersburg Peter Đại để phải nhận được thư mời chính thức để nhập cảnh vào Liên bang Nga do trường cung cấp thông qua Tổng cục Dịch vụ Di cư Liên Bang (FMSD) tại Saint Petersburg và vùng Lenigrad. Dựa vào thư mời, các cơ quan ngoại giao hoặc lãnh sự quán Liên bang Nga sẽ cấp visa du học cho sinh viên nước ngoài trong thời gian tối đa 3 tháng và có thể được cấp visa nhập cảnh nhiều lần tại phòng Hộ chiếu và Visa của trường.

“Visa du học” phải chứa các thông tin sau:

- Họ, tên (được viết bằng tiếng Nga và tiếng Latinh),
- Ngày, tháng, năm sinh,
- Giới tính, quốc tịch,
- Số hiệu giấy tờ chính xác minh danh tính của công dân nước ngoài hoặc là người không có quốc tịch,
- Ngày cấp visa,
- Thời gian được phép ở tại Liên bang Nga,
- Số thư mời nhập cảnh vào Liên bang Nga,
- Thời gian visa có hiệu lực phải giống như trong thư mời nhập cảnh vào Liên bang Nga do FMSD cấp,
- Mục đích của việc nhập cảnh là học tập, thực tập hay nghiên cứu sinh.
- Tên trường đại học (ví dụ, trường Đại học Bách khoa Saint – Petersburg Peter Đại để),
- Thông tin về cơ quan, tổ chức mời nhập cảnh,
- Số lần được thị thực (một lần, hai lần hay nhiều lần),
- Nhập cảnh để đi du học cần phải được thực hiện không ít hơn 20 ngày trước khi hết hạn visa.

Tất cả thông tin trên visa cần phải giống thông tin được ghi trên hộ chiếu.

Người xin nhập học với “visa du lịch” sẽ không đủ điều kiện để nhập học và đăng kí cư trú tại trường Đại học Bách khoa Saint – Petersburg.

NHẬP CẢNH VÀO LIÊN BANG NGA

2.1. Khi đến Nga, tại một trạm kiểm soát biên giới, mỗi công dân nước ngoài (người không quốc tịch) được yêu cầu nhận và điền vào thẻ cư trú theo thông tin hộ chiếu và, được yêu cầu, gạch chân mục đích nhập cảnh là học tập.

2.2. Công dân nước ngoài phải giữ phần xuất cảnh của thẻ cư trú (phần "B") trong toàn bộ thời gian lưu trú trên lãnh thổ Liên bang Nga. Trên phần “B” có mang dấu xác nhận mục nhập cảnh.

2.3. Khi đến Nga, sinh viên ngoại quốc cư trú trong ký túc xá của trường Đại học, trong vòng 3 ngày làm việc, phải đến đăng ký cư trú tại phòng Hộ chiếu và Visa, và sẽ được nhận giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú.

2.4. Công dân nước ngoài cư trú tại căn hộ thuê phải đến đăng ký cư trú tại trung tâm hành chính thông qua chủ sở hữu căn hộ và gửi giấy thông báo cho phòng Hộ chiếu và visa trong vòng 7 ngày.

2.5. Trong trường hợp đăng ký cư trú muộn, công dân nước ngoài sẽ bị phạt tiền và có khả năng bị trục xuất khỏi Liên bang Nga.

Mỗi lần nhập cảnh vào Liên bang Nga, bạn sẽ cần một thẻ cư trú mới và phải làm đăng kí cư trú mới

CƯ TRÚ TRÊN LÃNH THỔ LIÊN BANG NGA

- 3.1. Sinh viên quốc tế có nghĩa vụ giám sát, cất giữ các giấy tờ của mình và tuân thủ tất cả các quy tắc lưu trú của một công dân nước ngoài tại Nga.
- 3.2. Trường hợp bị mất hộ chiếu, thẻ cư trú hoặc giấy thông báo, công dân nước ngoài có nghĩa vụ phải thông báo cho phòng Hộ chiếu và Visa trong vòng 3 ngày.
- 3.3. Trong vòng 30 ngày (hạn chót) trước khi hết hạn giấy đăng ký cư trú và 45 ngày trước khi hết hạn visa, mỗi sinh viên quốc tế có nghĩa vụ phải gia hạn đăng ký cư trú và visa tại phòng Hộ chiếu và Visa.
- 3.4. Nếu một công dân nước ngoài vi phạm các quy tắc đăng ký cư trú (đến để gia hạn đăng ký cư trú và xin gia hạn visa vào ngày cuối cùng hoặc muộn hơn), sẽ bị buộc thôi học và, theo quyết định của tòa án, bị trục xuất khỏi Nga bằng visa quá cảnh và không có quyền nhập cảnh vào Nga trong vòng 5 năm.
- 3.5. Nếu sinh viên quốc tế xuất cảnh khỏi Liên bang Nga vào kì nghỉ hoặc đi tham quan thành phố khác thuộc Nga (hơn 7 ngày), cần phải thông báo đến phòng Hộ chiếu và Visa và làm đăng ký cư trú mới trong vòng 3 ngày.
- 3.6. Nếu sinh viên ngoại quốc ở tại khách sạn trong Saint-Petersburg và bị lấy hộ chiếu để làm giấy tạm trú, trong vòng 3 ngày cần phải thông báo cho phòng Hộ chiếu và Visa và phải làm lại đăng ký cư trú mới.
- 3.7. Đăng ký cư trú tại một nơi tạm trú/cư trú bị chấm dứt nếu một sinh viên quốc tế nhập viện thậm chí một ngày. Khi xuất viện, sinh viên quốc tế đó phải thông báo cho phòng Hộ chiếu và Visa và làm đăng ký cư trú mới.

1. VĂN BẢN QUY ĐỊNH

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch (người nộp đơn, sinh viên, sinh viên sau đại học) đến Liên bang Nga để học tập phải tuân thủ luật pháp tại Liên bang Nga:

- Luật Liên Bang từ ngày 25/7/2002
Số 115-FZ
«Về tình trạng pháp lý của công dân nước ngoài ở Liên bang Nga».
(đường dẫn đến luật http://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_37868/)
- Luật Liên Bang từ ngày 15/8/1996
Số 114-FZ
«Về thủ tục xuất cảnh khỏi Liên bang Nga và nhập cảnh vào Liên bang Nga». (đường dẫn đến luật http://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_11376/)
- Luật Liên Bang từ ngày 18/7/2006
Số 109-FZ
«Về việc đăng kí cư trú của công dân nước ngoài và người không quốc tịch tại Liên bang Nga».
(đường dẫn đến luật http://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_61569/)
- Luật Liên Bang từ 27/6/2018
Số 163-FZ
«Đăng ký sửa đổi luật Liên Bang về đăng ký di cư của công dân nước ngoài và người không quốc tịch ở Liên bang Nga»
(đường dẫn đến luật http://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_301047/)

2. GIẤY TỜ DÀNH CHO CÁC NHÓM CÔNG DÂN NƯỚC NGOÀI KHÁC NHAU

DÀNH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC

DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP
HOC VÀO SPbPU NHƯ NGƯỜI BẢN ĐỊA

DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP
HOC VÀO SPbPU NHƯ SINH VIÊN NƯỚC
NGOÀI

DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP
HOC VÀO SPbPU NHƯ CÔNG DÂN NƯỚC
NGOÀI
(có thi thử)

DÀNH CHO SINH VIÊN CƯ TRÚ TẠI CĂN HỘ THUÊ

**GIA HẠN VISA VÀ ĐÓNG DẤU TRÊN THẺ CƯ TRÚ
GIA HẠN THỜI GIAN LƯU TRÚ CHO CÔNG DÂN THUỘC QUỐC GIA MIỄN THỊ THỰC ĐƯỢC
THỰC HIỆN TẠI TRƯỜNG
(THÊM NÚT MÀU XANH ĐỂ ĐI ĐẾN MỤC “GIA HẠN ĐĂNG KÍ VÀ VISA”)**

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng kí cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng kí cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

1. DÀNH CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC

Để đăng ký cư trú cho cả năm học (đối với sinh viên sống trong ký túc xá), công dân nước ngoài và người không quốc tịch nhập vào Liên bang Nga không cần thị thực phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trong vòng 3 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Hợp đồng đào tạo (bản gốc và bản sao có chứng thực) đối với sinh viên học tập theo hợp đồng.
4. Bản trích ngang quyết định nhập học (bản gốc).
5. Mẫu -1 từ ký túc xá (bản gốc).

Đề gia hạn đăng ký cư trú, công dân nước ngoài và công dân không quốc tịch nhập cảnh vào Liên bang Nga không cần thị thực phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trước khi hết hạn giấy đăng ký tạm trú ít nhất 30 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc, giấy đăng ký tạm trú tạm vắng (phần tách rời của giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú) và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang của hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Hợp đồng đào tạo (bản gốc và bản sao có chứng thực) đối với sinh viên học tập theo hợp đồng.
4. Bản trích ngang quyết định nhập học (bản gốc).
5. Mẫu -1 từ ký túc xá (bản gốc).

** sinh viên sống ở các vùng Vyborg, Moskovskiy, admirantreyskiy cần nộp 3 bản sao hộ chiếu và 2 mẫu-1 từ ký túc xá.*

2. DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP HỌC VÀO SPbPU NHƯ NGƯỜI BẢN ĐỊA

Để đăng ký cư trú ban đầu (đối với sinh viên sống trong ký túc xá), công dân nước ngoài và người không quốc tịch nhập vào Liên bang Nga không cần thị thực phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trong vòng 3 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Mẫu -1 từ ký túc xá (bản gốc).

Đề gia hạn đăng ký cư trú, công dân nước ngoài và công dân không quốc tịch nhập cảnh vào Liên bang Nga không cần thị thực phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trước khi hết hạn giấy đăng ký tạm trú ít nhất 30 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc, giấy đăng ký tạm trú tạm vắng (phần tách rời của giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú) và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang của hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Hợp đồng đào tạo (bản gốc và bản sao có chứng thực) hoặc chứng từ (tòa nhà 1 của SPbPU, phòng 361)
4. Bản trích ngang quyết định nhập học (bản gốc) – phòng 361.
5. Mẫu -1 từ ký túc xá (bản gốc) dành cho sinh viên sống tại ký túc xá.

** sinh viên sống ở các vùng Vyborg, Moskovskiy, admirantreyskiy cần nộp 3 bản sao hộ chiếu và 2 mẫu-1 từ ký túc xá.*

3. DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP HỌC VÀO SPbPU NHƯ CÔNG DÂN NƯỚC NGOÀI

Để đăng ký cư trú ban đầu (đối với sinh viên sống trong ký túc xá)

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch nhập vào Liên bang Nga **không cần thi thực** phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trong vòng 3 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Mẫu -1 từ kí túc xá (bản gốc).

Để gia hạn đăng ký cư trú, công dân nước ngoài và công dân không quốc tịch nhập cảnh vào Liên bang Nga **không cần thi thực** phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trước khi hết hạn giấy đăng kí tạm trú ít nhất 30 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc, giấy đăng kí tạm trú tạm vắng (phần tách rời của giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú) và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang của hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Bản sao có chứng thực hợp đồng đào tạo (phòng 202, **nhà học số 15 SPbPU**) hoặc bản sao “Thư giới thiệu của Bộ giáo dục và Khoa học Nga” (phòng 203, **nhà học số 15 SPbPU**).
4. Bản trích ngang quyết định nhập học (bản gốc) – phòng 203.
5. Mẫu -1 từ kí túc xá (bản gốc) dành cho sinh viên sống tại kí túc xá.

** sinh viên sống ở các vùng Vyborg, Moskovskiy, admirantreyskiy cần nộp 3 bản sao hộ chiếu và 2 mẫu-1 từ kí túc xá.*

4. DÀNH CHO SINH VIÊN ĐĂNG KÍ VÀ NHẬP HỌC VÀO SPbPU NHƯ CÔNG DÂN NƯỚC NGOÀI (có thi thực)

Để đăng ký cư trú ban đầu (đối với sinh viên sống trong ký túc xá)

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch nhập vào Liên bang Nga **theo visa thi thực nhập cảnh một lần** phải nộp các giấy tờ sau đây cho phòng Hộ chiếu và Visa trong vòng 3 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc và thẻ cư trú.
2. Bản sao tất cả các trang hộ chiếu và thẻ cư trú.
3. Mẫu -1 từ kí túc xá (bản gốc).

Để nhận visa thi thực nhập cảnh nhiều lần

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch nhập cảnh vào Liên bang Nga theo visa cần phải nộp các giấy tờ sau về phòng Hộ chiếu và Visa trước khi hết hạn visa ít nhất 45 ngày:

1. Hộ chiếu bản gốc, giấy đăng kí tạm trú tạm vắng (phần tách rời của giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú) và thẻ cư trú.
2. 2 bản sao tất cả các trang của hộ chiếu và thẻ cư trú (công dân sống tại căn hộ thuê chỉ cần nộp 1 bản sao tất cả các trang của hộ chiếu).
3. Bản sao có chứng thực hợp đồng đào tạo (phòng 202, **nhà học số 15 SPbPU**) hoặc bản sao “Thư giới thiệu của Bộ giáo dục và Khoa học Nga” (phòng 203, **nhà học số 15 SPbPU**).
4. Bản trích ngang quyết định nhập học (bản gốc) – phòng 203, **nhà học số 15 SPbPU**.
5. Mẫu -1 từ kí túc xá (bản gốc) dành cho sinh viên sống tại kí túc xá.
6. 1 ảnh thẻ kích thước 3x4.

5. DÀNH CHO SINH VIÊN CƯ TRÚ TẠI CĂN HỘ THUÊ

Luật Liên bang ngày 27 tháng 6 năm 2018, Số 163-FZ có liên quan đến việc giới thiệu sửa đổi luật liên bang ‘Đăng ký cư trú của công dân nước ngoài và người không quốc tịch ở Liên bang Nga.

Công dân nước ngoài và người không quốc tịch **không sống trong kí túc xá của trường Đại học**, trong vòng 3 ngày phải tự đăng kí cư trú theo địa chỉ chính xác của căn hộ và nộp phần tách rời của giấy thông báo về việc công dân nước ngoài đã đến nơi cư trú đến phòng Hộ chiếu và Visa theo địa chỉ: **St. Petersburg, đại lộ Grazhdanskiy, số nhà.28, phòng. 112/113.**

3. ĐĂNG KÍ BAN ĐẦU



Mỗi khi bạn vào lãnh thổ Liên bang Nga, nhận được thẻ cư trú mới (tạm thời), bạn phải trình các giấy tờ để làm đăng ký cư trú ban đầu.

(Giấy đăng ký tạm trú tạm vắng) Регистрация – Là giấy tờ xác nhận bạn được cư trú hợp pháp tại Nga.

Đừng quên lấy số thứ tự điện tử tương ứng với công việc mà bạn cần, tại máy tự động ở sảnh chờ của phòng Hộ chiếu – Visa (tầng 1, phòng 112 - 113)

DÀNH CHO SINH VIÊN NHẬP CẢNH KHÔNG CÓ VISA

DÀNH CHO SINH VIÊN NHẬP CẢNH CÓ VISA

[Thông báo về nơi đến](#) (Bán vào để tải thông báo)

[Mẫu điền](#) (Bán vào để tải mẫu điền)

Trong vòng 30 ngày trước khi hết hạn của giấy đăng ký cư trú và 45 ngày trước khi hết hạn visa, bạn cần sắp xếp gia hạn cho giấy đăng ký cư trú và visa

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng ký cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng ký cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

DÀNH CHO SINH VIÊN NHẬP CẢNH KHÔNG CÓ VISA

Abkhazia, Armenia, Azerbaijan, Uzbekistan, Moldova, Tajikistan, Nam Ossetia, Kyrgyzstan, Kazakhstan, Belarus, Ukraine

1. Trình giấy tờ để đăng ký cư trú

Mỗi khi bạn xuất cảnh hoặc nhập cảnh lại vào Liên bang Nga, nhận thẻ cư trú mới, bạn phải trình giấy tờ để đăng ký cư trú ban đầu.

Nếu bạn sống trong kí túc xá, giấy đăng kí tạm trú tạm vắng được cấp bởi phòng Hộ chiếu – Visa của trường Đại học.

Giấy tờ mà bạn sẽ cần để đăng ký có thể được tìm thấy trong phần "Giấy tờ cho các nhóm công dân nước ngoài khác nhau" (nhấn vào liên kết đến tab " Giấy tờ cho các nhóm công dân nước ngoài khác nhau ")

Nếu bạn sống trong một căn hộ cho thuê, đăng kí tạm trú tạm vắng 90 ngày được thực hiện bởi chủ sở hữu căn hộ (chủ nhà) tại Trung tâm hành chính của vùng mà bạn đang sống.

Để đăng kí tạm trú tạm vắng khi bạn sống trong một căn hộ cho thuê, bạn cần:

Thỏa thuận với chủ sở hữu căn hộ về việc đăng kí tạm trú tạm vắng;

Để đăng kí tạm trú tạm vắng, bạn cần đi cùng với chủ sở hữu căn hộ (một công dân của Liên bang Nga) đến đăng kí tại Trung tâm hành chính vùng bạn thuê căn hộ đó (đã được quy định trong danh sách các điều kiện và tài liệu của việc đăng kí tại nơi này);

Cung cấp một bản sao đăng ký tạm trú tạm vắng ban đầu đã hoàn thành cho Phòng Hộ chiếu và Visa của Đại học bang St. Petersburg theo địa chỉ: St. Petersburg, đại lộ Grazhdansky, số nhà.28, phòng. 113 hoặc email pvo@spbstu.ru .

Để làm đăng kí cư trú bạn cần:

Bản gốc + bản sao của tất cả các trang hộ chiếu (Khi nhập cảnh bằng giấy xác minh danh tính, đính kèm bản sao hai mặt) (nếu bản sao được tạo trước khi vào Nga, cần hoàn thành một bản sao của trang có dấu nhập cảnh);

Bản gốc + bản sao của thẻ cư trú (**trên thẻ cư trú, cần gạch chân mục đích nhập cảnh – HỌC TẬP. Trong trường hợp gạch chân mục đích khác, các tài liệu sẽ không được chấp nhận**);

Ngoài ra, cung cấp bản sao các trang hộ chiếu có ảnh và thông tin cá nhân, thẻ cư trú có dấu hải quan (bản sao trên giấy A4).

Các hình thức hoàn thành thông báo trên.

Có thể tải xuống mẫu đăng kí cư trú tại đây (bạn phải điền vào trang đầu tiên và in ra):

[Thông báo về nơi đến](#) (Nhấn để tải thông báo)

[Mẫu điền](#) (Nhấn để tải mẫu điền)

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng kí cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng kí cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

2. Nhận giấy đăng kí tạm trú tạm vắng

Trong trường hợp cư trú trong ký túc xá, đăng ký tạm trú tạm vắng của bạn sẽ xử lý xong trong khoảng 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nộp tài liệu. Bạn có thể nhận nó tại phòng Hộ chiếu - Visa.

Nếu bạn sống trong căn hộ cho thuê, chủ căn hộ đó sẽ nhận nó tại trung tâm hành chính của vùng đó và đưa cho bạn.

Bạn cần cung cấp một bản sao đăng ký tạm trú tạm vắng ban đầu đã hoàn thành cho phòng Hộ chiếu và Visa của SPbPU tại địa chỉ: St. Petersburg, đại lộ Grazhdansky, nhà số 28, phòng. 112, 113 hoặc email pvo@spbstu.ru.

3. Gia hạn đăng ký tạm trú tạm vắng kíp thời.

Để gia hạn đăng ký tạm trú tạm vắng, bạn cần chuẩn bị một tập tài liệu đầy đủ và nộp trước ngày hết hạn đăng ký ít nhất 30 ngày.

[Việc gia hạn thẻ cư trú cho một năm học và đóng dấu trên thẻ cư trú cho các quốc gia miễn thi thực được thực hiện tại trường Đại học](#)

DÀNH CHO SINH VIÊN NHẬP CẢNH CÓ VISA

Nếu bạn nhập cảnh vào Nga có visa, bạn sẽ nhận được giấy đăng ký cư trú tại nơi lưu trú.

1. Nộp giấy tờ đăng ký cư trú:

Mỗi khi bạn xuất cảnh hoặc nhập cảnh lại vào Liên bang Nga, nhận thẻ cư trú mới, bạn phải trình giấy tờ để đăng ký cư trú ban đầu.

Nếu bạn sống trong kí túc xá, giấy đăng ký tạm trú tạm vắng của bạn được xử lý tại phòng Hộ chiếu – Visa của trường Đại học.

Những giấy tờ bạn cần để đăng ký tạm trú tạm vắng có thể xem tại mục [Giấy tờ cho các nhóm công dân nước ngoài khác nhau»](#)

Nếu bạn sống trong một căn hộ cho thuê, đăng ký tạm trú tạm vắng được thực hiện bởi chủ sở hữu căn hộ (chủ nhà) tại Trung tâm hành chính của vùng đó.

Đăng kí visa thị thực nhập cảnh nhiều lần cho năm được thực hiện tại trường đại học.

Để đăng kí tạm trú tạm vắng khi bạn sống trong một căn hộ cho thuê, bạn cần:

Thỏa thuận với chủ sở hữu căn hộ về việc đăng ký tạm trú tạm vắng;

Để đăng ký tạm trú tạm vắng, bạn cần đi cùng với chủ sở hữu căn hộ (một công dân của Liên bang Nga) đến đăng ký tại Trung tâm hành chính vùng bạn thuê căn hộ đó (đã được quy định trong danh sách các điều kiện và tài liệu của việc đăng ký tại nơi này);

Cung cấp một bản sao đăng ký tạm trú tạm vắng ban đầu đã hoàn thành cho Phòng Hộ chiếu và Visa của Đại học bang St. Petersburg theo địa chỉ: St. Petersburg, đại lộ Grazhdansky, số nhà.28, phòng. 113 hoặc email pvo@spbstu.ru.

Để làm đăng kí cư trú bạn cần:

Bản gốc + bản sao của tất cả các trang hộ chiếu (Khi nhập cảnh bằng giấy xác minh danh tính, đính kèm bản sao của cả hai mặt) (nếu bản sao được tạo trước khi vào Nga, cần hoàn thành một bản sao của trang có dấu nhập cảnh);

Bản gốc + bản sao của thẻ cư trú (**trên thẻ cư trú, cần gạch chân mục đích nhập cảnh – HỌC TẬP. Trong trường hợp gạch chân mục đích khác, các giấy tờ sẽ không được chấp nhận**);

Ngoài ra, cung cấp bản sao các trang hộ chiếu có ảnh và thông tin cá nhân, thẻ cư trú có dấu hải quan (bản sao trên giấy A4).

Các hình thức hoàn thành thông báo trên.

Có thể tải xuống mẫu đăng kí cư trú tại đây (bạn phải điền vào trang đầu tiên và in ra):

- [Thông báo về nơi đến](#) (Nhấn để tải thông báo)
- [Mẫu điền](#) (Nhấn để tải mẫu điền)

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng kí cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng kí cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

2. Nhận giấy đăng kí tạm trú tạm vắng

Trong trường hợp cư trú trong ký túc xá, đăng ký tạm trú tạm vắng của bạn sẽ xử lý xong trong khoảng 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nộp tài liệu. Bạn có thể nhận nó tại phòng Hộ chiếu - Visa.

Nếu bạn sống trong căn hộ cho thuê, chủ căn hộ đó sẽ nhận nó tại trung tâm hành chính của vùng đó và đưa cho bạn.

Bạn cần cung cấp một bản sao đăng ký tạm trú tạm vắng ban đầu đã hoàn thành cho phòng Hộ chiếu và Visa của SPbPU tại địa chỉ: St. Petersburg, đại lộ Grazhdansky, nhà số 28, phòng. 112, 113 hoặc email pvo@spbstu.ru.

3. Xin gia hạn visa kịp thời

Gia hạn visa – Một thủ tục cho phép bạn gia hạn tính hợp pháp của thời gian lưu trú tại Nga trong vòng 1 năm. Theo thời gian học, hạn visa có thể nhỏ hơn 1 năm.

Bạn có thể gia hạn visa cho 1 lần hoặc cho nhiều lần.

Để gia hạn visa, bạn cần chuẩn bị một gói tài liệu đầy đủ và nộp hồ sơ cá nhân cho phòng Hộ chiếu – Visa không sớm hơn 90 ngày và không muộn hơn 45 ngày trước ngày hết hạn của visa.

[Việc gia hạn thẻ cư trú cho một năm học và đóng dấu trong thẻ cư trú cho các quốc gia miễn thi thực được thực hiện tại trường đại học](#)

4. GIA HẠN ĐĂNG KÍ CƯ TRÚ VÀ VISA



Việc gia hạn thẻ cư trú cho một năm học và đóng dấu trên thẻ cư trú cho các quốc gia miễn thị thực được thực hiện tại phòng Hộ chiếu và Visa của trường Đại học.

Trong vòng 30 ngày trước khi hết hạn đăng ký cư trú và 45 ngày trước khi hết hạn visa, bạn phải làm thủ tục gia hạn đăng ký cư trú và visa!

Đừng quên lấy số thứ tự điện tử tương ứng với công việc mà bạn cần làm, tại máy tự động ở sảnh chờ của phòng Hộ chiếu – Visa (tầng 1, phòng 112 - 113).

[DÀNH CHO SINH VIÊN GIA HẠN ĐĂNG KÍ CƯ TRÚ KHÔNG CÓ VISA](#)

- [Mẫu đơn xin visa](#) (nhấn vào để tải mẫu đơn xin visa)
- [Mẫu điền](#) (nhấn vào để tải mẫu điền xin visa)

[DÀNH CHO SINH VIÊN GIA HẠN CÓ VISA](#)

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng ký cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng ký cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

DÀNH CHO SINH VIÊN GIA HẠN ĐĂNG KÍ CƯ TRÚ (CÓ VISA)

Abkhazia, Armenia, Azerbaijan, Uzbekistan, Moldova, Tajikistan, Nam Ossetia, Kyrgyzstan, Kazakhstan, Belarus, Ukraine

1. Nộp giấy tờ để gia hạn đăng ký cư trú

Để chuẩn bị và chuyển giao giấy tờ cho sở quản lý cư trú để gia hạn đăng ký cư trú (tối đa 1 năm), bạn phải gửi các giấy tờ sau cho phòng Hộ chiếu – Visa không quá 30 ngày trước khi hết hạn cư trú:

- Bản gốc + bản sao của tất cả các trang hộ chiếu (Khi nhập cảnh vào bằng giấy xác minh danh tính, đính kèm một bản sao hai mặt) (nếu bản sao được tạo trước khi vào Nga, cần bản sao của các trang có dấu nhập cảnh)
- Bản gốc và bản sao thẻ cư trú.

- Hợp đồng đào tạo (bản gốc và bản sao có chứng thực) – Tòa nhà 1 SPbPU, phòng. 302 (308) hoặc Chứng từ (tòa nhà 1 của SPbPU, phòng 361) - dành cho công dân nước ngoài học tập như người dân Nga.
- Bản sao có chứng thực Hợp đồng đào tạo (phòng 202) hoặc bản sao “Thư giới thiệu của Bộ giáo dục và Khoa học Nga” dành cho công dân nước ngoài học tập như người nước ngoài..
- Trích ngang quyết định nhập học (bản gốc):
 - Tòa nhà 1, SPbPU, phòng.361 - dành cho công dân nước ngoài học tập như người bản địa.
 - Tòa nhà số 15, SPbPU, phòng 203 - dành cho công dân nước ngoài học tập như người nước ngoài..
- Ngoài ra, nộp một bản sao các trang hộ chiếu có ảnh và thông tin cá nhân, thẻ cư trú có dấu hải quan (phải sao trên giấy khổ A4.).
- Mẫu-1 từ ký túc xá (bản gốc) cho sinh viên sống trong ký túc xá..
- Giấy đăng ký tạm trú tạm vắng bản gốc.

* *sinh viên sống ở các vùng Vyborg, Moskovskiy, admirantreyskiy cần nộp 3 bản sao hộ chiếu và 2 mẫu-1 từ ký túc xá*

Những giấy tờ cần thiết để đăng ký giấy tạm trú tạm vắng có thể xem tại mục [Giấy tờ cho các nhóm công dân nước ngoài khác nhau](#)»

Trong trường hợp mất hộ chiếu, phải báo cho phòng Hộ chiếu – Visa SPbPU: Đại lộ grazhdansky, tòa nhà 28, nhà học số 15 SpbPU, phòng 112, 113.

2. Nhận thẻ cư trú đã gia hạn và giấy tạm trú tạm vắng:

- Trong trường hợp cư trú trong ký túc xá, thẻ cư trú đã gia hạn của bạn và giấy đăng ký tạm trú tạm vắng mới sẽ được hoàn tất trong khoảng 10 ngày làm việc kể từ thời điểm nộp tài liệu. Nhận chúng tại phòng Hộ chiếu và Visa..
- Nếu bạn sống trong một căn hộ thuê, sau 10 ngày làm việc, bạn sẽ nhận được tại Hộ chiếu và Visa thẻ cư trú đã được gia hạn và giấy đăng ký tạm trú tạm vắng đã được đăng ký mới với thời hạn hoạt động như của thẻ cư trú tại Trung tâm hành chính nơi mà căn hộ bạn thuê. Sau khi nhận được đăng ký tạm trú tạm vắng mới, bạn phải cung cấp một bản sao của nó cho phòng Hộ chiếu và Visa của Đại học Bách khoa theo địa chỉ: St. Petersburg, Đại lộ Grazhdansky, số nhà. 28, phòng 112, 113 hoặc gửi vào thư pvo@spbstu.ru .

Trong trường hợp xuất cảnh đối với công dân nước ngoài (sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh) khỏi lãnh thổ Liên bang Nga, sau khi trở lại Nga, cần phải nộp giấy cư trú để tiếp tục đăng ký cư trú trong vòng 3 ngày làm việc.

Công dân nước ngoài bị mất thẻ cư trú hoặc giấy đăng ký tạm trú tạm vắng, không thể ở lại Nga quá 3 ngày khi không có những giấy tờ đó, vì vậy thẻ cư trú và giấy đăng ký tạm trú tạm vắng cần được làm lại khẩn cấp bằng cách liên hệ phòng Hộ chiếu và Visa của Đại học Bách Khoa St. Petersburg Peter Đại để theo địa chỉ: St. Petersburg, Đại lộ Grazhdansky, số nhà. 28, phòng 112, 113.

Trong trường hợp mất hộ chiếu, phải báo cho phòng Hộ chiếu – Visa SPbPU: Đại lộ grazhdansky, tòa nhà 28, nhà học số 15 SPbPU, phòng 112, 113.

DÀNH CHO SINH VIÊN GIA HẠN VISA

Gia hạn visa – Một thủ tục cho phép bạn gia hạn tính hợp pháp của thời gian lưu trú tại Nga trong vòng 1 năm. Theo thời gian học, hạn visa có thể nhỏ hơn 1 năm.

Bạn có thể gia hạn visa cho 1 lần hoặc cho nhiều lần..

1. Nộp giấy tờ cần thiết để gia hạn visa.

Để gia hạn visa, bạn cần chuẩn bị một gói tài liệu đầy đủ và nộp hồ sơ cá nhân cho phòng Hộ chiếu – Visa không sớm hơn 90 ngày và không **muộn hơn 45 ngày trước ngày hết hạn của visa**. Các giấy tờ để gia hạn visa gồm:

- 2 bản sao hộ chiếu (tất cả các trang) (đối với những người sống trong căn hộ cho thuê – cần 1 bản sao hộ chiếu)
 - Bản gốc và bản sao Giấy đăng ký tạm trú tạm vắng (cả 2 mặt)
 - 2 bản sao thẻ cư trú.
 - Ngoài ra cần bổ sung thêm một bản sao các trang hộ chiếu có ảnh, dữ liệu cá nhân, visa hiện hành, thẻ cư trú có dấu của hải quan (bản sao được in trên khổ A4)
 - 2 ảnh 3,5x4,5 cm
 - Hóa đơn thanh toán phí nghỉ vụ nhà nước, hoặc thanh toán ngay tại nơi nộp các giấy tờ này.
 - Trích ngang quyết định đi học (dành cho sinh viên các trường giáo dục cơ bản)
 - Một bản sao hợp đồng được chứng nhận của bộ giáo dục (nếu sinh viên đang học theo diện trả phí (theo hợp đồng) hoặc bản sao của Bộ giáo dục và Đào tạo Nga, được cấp tại phòng giáo dục (đối với sinh viên theo chỉ tiêu)).
 - Mẫu đơn xin visa đầy đủ.
-
- [Mẫu đơn xin visa](#) (nhấn vào để tải mẫu đơn xin visa)
 - [Mẫu tờ khai](#) (Nhấn vào để lấy mẫu tờ khai xin visa)

Visa nhiều lần sẽ được hoàn tất trong vòng 45 ngày kể từ thời điểm nộp giấy tờ tại phòng Hộ chiếu và Visa.

Sau khi nộp các giấy tờ cho việc gia hạn Visa tại phòng Hộ chiếu và Visa, công dân nước ngoài sẽ được cấp: giấy chứng nhận do phòng Hộ chiếu và Visa cung cấp, thẻ cư trú, bản sao Giấy đăng ký tạm trú tạm vắng hiện hành. Hộ chiếu của công dân nước ngoài vẫn nằm tại phòng Hộ chiếu và Visa.

2. Nhận hộ chiếu với Visa nhiều lần:

Một hộ chiếu có visa nhập cảnh nhiều lần có thể được nhận vào ngày được chỉ định trong Giấy chứng nhận được cấp bởi phòng Hộ chiếu và Visa khi nộp tài liệu..

Chúng tôi yêu cầu bạn không mua vé máy bay và đường sắt trước và tuân theo thời hạn hoạt động của các tài liệu của bạn khi đặt vé khởi hành và nhập cảnh vào Nga.

Bạn sẽ không thể vào Nga trước ngày nhập cảnh được ghi trong visa và ở lại Nga sau ngày hết hạn visa.

3. Gia hạn Giấy đăng kí tạm trú tạm vắng sau khi nhận được hộ chiếu đã gia hạn visa

Đối với công dân nước ngoài sống trong kí túc xá của trường Đại học, Giấy đăng kí tạm trú tạm vắng được làm tại phòng Hộ chiếu và Visa.

Đối với công dân nước ngoài sống trong các căn hộ thuê, việc gia hạn mới cho Giấy đăng kí tạm trú tạm vắng được thực hiện bởi chủ sở hữu căn hộ. Công dân nước ngoài trong vòng 3 ngày sau khi nhận được hộ chiếu có visa đã gia hạn phải đăng kí và trình giấy cư trú mới cho phòng Hộ chiếu và Visa.

Trong trường hợp xuất cảnh của công dân nước ngoài (sinh viên, nghiên cứu sinh, thực tập sinh) khỏi lãnh thổ Nga, sau khi quay trở lại Nga, cần nộp giấy cư trú trong vòng 3 ngày làm việc để làm đăng kí mới.

Công dân nước ngoài bị mất thẻ cư trú hoặc giấy đăng kí tạm trú tạm vắng, không thể ở lại Nga quá 3 ngày khi không có những giấy tờ đó, vì vậy thẻ cư trú và giấy đăng kí tạm trú tạm vắng cần được làm lại khẩn cấp bằng cách liên hệ phòng Hộ chiếu và Visa của Đại học Bách Khoa St. Petersburg Peter Đại để theo địa chỉ: St. Petersburg, Đại lộ Grazhdansky, số nhà. 28, phòng 112, 113.

Trong trường hợp mất hộ chiếu, phải báo cho phòng Hộ chiếu – Visa SPbPU: Đại lộ Grazhdansky, tòa nhà 28, nhà học số 15 SPbPU, phòng 112, 113.

5. Thay đổi địa chỉ tạm trú



Nếu công dân nước ngoài đã được đăng kí tại một thành phố khác của Nga (đã đăng ký tạm trú tạm vắng tại địa chỉ riêng, trong khách sạn hoặc nhà nghỉ), cần đăng ký mới khi quay trở lại Nga trong vòng 3 ngày. Nếu không có đăng kí tạm trú tạm vắng ở thành phố khác, cần cung cấp vé (bản sao) đến St.Petersburg.

Nếu bạn đã đăng kí tạm trú tạm vắng tại một khách sạn, kí túc xá, bệnh viện ở St. Petersburg, thì cần đăng ký mới tại nơi cư trú trong vòng 3 ngày làm việc.

Nếu kí túc xá bị thay đổi, công dân nước ngoài cần nộp các tài liệu để đăng kí tạm trú tạm vắng mới tại phòng Hộ chiếu – Visa trong vòng 3 ngày làm việc.

Khi nộp các giấy tờ cần có:

- Giấy đăng kí tạm trú tạm vắng bản gốc từ thành phố khác, hoặc khách sạn/ kí túc xá/ nhà nghỉ/ bệnh viện ở Saint Petersburg
- Bản sao hộ chiếu (tất cả các trang)

- Bản sao thẻ cư trú
- Vé đi đến Saint Petersburg.

! Đối với người vi phạm quy tắc đăng kí cư trú của công dân nước ngoài (vi phạm thời hạn đăng kí cư trú), luật pháp Nga quy định trục xuất khỏi lãnh thổ Liên bang Nga theo quyết định của tòa án, phạt tiền đến 70 nghìn rub và cấm nhập cảnh vào lãnh thổ Nga trong vòng 5 năm.

6. Luật xuất cảnh khỏi Nga



Sau khi tốt nghiệp, sinh viên phải trở về nước bằng visa quá cảnh.

Sau khi nộp đơn xin xuất cảnh vì bất kỳ lý do gì, sinh viên được cấp visa quá cảnh (thời gian lưu trú tại Liên bang Nga được rút ngắn). Để có được visa quá cảnh, sinh viên cần khẩn cấp đến phòng Hộ chiếu và Visa để đồng ý về ngày xuất cảnh từ Liên bang Nga. Thời hạn cấp visa quá cảnh, nếu bạn có vé, ít nhất là 10 ngày.

Trong trường hợp không rời Liên bang Nga trong thời gian quy định, công dân nước ngoài sẽ bị trục xuất và trong vòng 5 năm sẽ không được nhập cảnh vào lãnh thổ Liên bang Nga.

Регистрационный № _____

Место
для
фотографии

ВИЗОВАЯ АНКЕТА

Прошу оформить, продлить, восстановить (ненужное зачеркнуть) визу:

кратность визы:	категория (вид) визы:
<input type="checkbox"/> однократная	<input type="checkbox"/> обыкновенная (<input type="checkbox"/> частная <input type="checkbox"/> гуманитарная <input type="checkbox"/> деловая <input type="checkbox"/> рабочая
<input type="checkbox"/> двукратная	<input type="checkbox"/> туристическая <input type="checkbox"/> туристическая групповая <input type="checkbox"/> учебная
<input checked="" type="checkbox"/> многократная	<input type="checkbox"/> на въезд в Российскую Федерацию в целях приема в гражданство РФ)
	<input type="checkbox"/> транзитная
	<input type="checkbox"/> временно проживающего лица

в связи с окончанием срока действия имеющейся визы

О себе сообщаю следующие сведения:

1. Фамилия _____ / _____
(кириллица) (латиница)

2. Имя (имена) _____ / _____
(кириллица) (латиница)

3. Отчество (при наличии) _____ / _____
(кириллица) (латиница)

4. Дата рождения _____ 5. Место рождения _____ 6. Пол: М Ж
(дд/мм/гггг) (страна, город)

7. Гражданство _____ 8. Документ, удостоверяющий личность _____
серия _____ № _____ срок действия с _____ по _____
(дд/мм/гггг) (дд/мм/гггг)

9. Сведения о приглашающей стороне: ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail:
Санкт-Петербург г, Политехническая ул, дом 29
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;

(для физического лица – фамилия, имя, отчество, дата рождения, серия и номер документа, удостоверяющего личность, адрес, телефон, e-mail (при наличии))

10. Сведения о принимающей стороне: ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;
Санкт-Петербург г, Политехническая ул, дом 29
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;

(для физического лица – фамилия, имя, отчество, дата рождения, серия и номер документа, удостоверяющего личность, адрес, телефон, e-mail (при наличии))

11. Адрес постановки на миграционный учет _____

12. Маршрут предполагаемого пребывания Россия, Санкт-Петербург, Москва
(населенные пункты)

13. Адрес в стране постоянного проживания _____
(адрес, телефон, факс, e-mail)

14. Место работы или учебы, должность ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(наименование, должность, адрес, телефон, факс, e-mail)

15. Имеете ли Вы родственников на территории Российской Федерации нет

16. Прошу внести в визу данные о моих близких родственниках (несовершеннолетние дети либо другие члены семьи, которые вписаны в документ, удостоверяющий личность заявителя):

Фамилия, имя, отчество (при наличии)	Дата рождения (дд/мм/гггг)	Гражданство	Адрес постоянного проживания

Сведения об имеющейся (имевшейся) визе (при наличии):

серия бланка _____ № _____ идентификатор визы _____
срок действия: с _____ по _____ № приглашения _____
(дд/мм/гггг) (дд/мм/гггг)

К визовой анкете прилагаю следующие документы:

- 1.Ходатайство ФГАОУ ВО "СПБПУ"
- 2.Ксерокопия национального паспорта, МК, визы (въездной, многократной)
- 3.Квитанция об оплате
- 4.Ксерокопия Направление Мин.обр., договор на обучение (выписка из приказа для однократной визы)
- 5.Ксерокопия отрывной части к бланку

Я заявляю, что данные, указанные в визовой анкете, являются достоверными. Мне разъяснено, что указание неправильных данных может повлечь за собой отказ в выдаче визы (продлении, восстановлении). Я согласен(на) с автоматизированной обработкой, передачей и хранением данных, указанных в визовой анкете, в целях изготовления, оформления и контроля визы.

Дата _____ 20 _____ Подпись заявителя _____
(дд/мм/гггг)

Сведения, указанные в визовой анкете, сверены с предоставленными документами.

Дата _____ 20 _____
(дд/мм/гггг) (должность, фамилия, инициалы, подпись сотрудника, принявшего визовую анкету)

Расписка в получении визы

Я, Михайлова Н.К., Глазова В.Г., Рекубрацкая О.П., Красавина М.А.
4. (фамилия, имя, отчество (при наличии) иностранного гражданина или представителя принимающей стороны)

Дата _____ 20 _____ получил(а) визу: серия бланка _____ № _____
(дд/мм/гггг)

Положения законодательства Российской Федерации, предусматривающие ответственность за нарушение режима пребывания в Российской Федерации, мне разъяснены.

Дата _____ 20 _____
(дд/мм/гггг) (подпись)

Регистрационный № _____

Место
для
фотографии

ВИЗОВАЯ АНКЕТА

Прошу оформить, продлить, восстановить (ненужное зачеркнуть) визу:

кратность визы: <input type="checkbox"/> однократная <input type="checkbox"/> двукратная <input checked="" type="checkbox"/> многократная	категория (вид) визы: <input type="checkbox"/> обыкновенная (<input type="checkbox"/> частная <input type="checkbox"/> гуманитарная <input type="checkbox"/> деловая <input type="checkbox"/> рабочая <input type="checkbox"/> туристическая <input type="checkbox"/> туристическая групповая <input checked="" type="checkbox"/> учебная <input type="checkbox"/> на въезд в Российскую Федерацию в целях приема в гражданство РФ) <input type="checkbox"/> транзитная <input type="checkbox"/> временно проживающего лица
--	---

в связи с окончанием срока действия имеющейся визы

О себе сообщаю следующие сведения:

1. Фамилия Янссен / Janssens
(кириллица) (латиница)
2. Имя (имена) Ессе Флорис Дж / Jesse Floris J
(кириллица) (латиница)
3. Отчество (при наличии) нет / _____
(кириллица) (латиница)
4. Дата рождения 04/01/1996 5. Место рождения Бельгия 6. Пол: М Ж
(дд/мм/гггг) (страна, город)
7. Гражданство Бельгия 8. Документ, удостоверяющий личность ПАСПОРТ
серия _____ № EN350757 срок действия с 17/10/2016 по 16/10/2023
(дд/мм/гггг) (дд/мм/гггг)

9. Сведения о приглашающей стороне: ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail:
Санкт-Петербург г, Политехническая ул, дом 29
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;

(для физического лица – фамилия, имя, отчество, дата рождения, серия и номер документа, удостоверяющего личность, адрес, телефон, e-mail (при наличии))
10. Сведения о принимающей стороне: ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;
Санкт-Петербург г, Политехническая ул, дом 29
(для юридического лица – наименование, ИНН, юридический адрес, телефон, e-mail;

(для физического лица – фамилия, имя, отчество, дата рождения, серия и номер документа, удостоверяющего личность, адрес, телефон, e-mail (при наличии))
11. Адрес постановки на миграционный учет 194021, Россия, Санкт-Петербург г, Калининский р-н, Хлопина ул, дом 9, стр.2

12. Маршрут предполагаемого пребывания Россия, Санкт-Петербург, Москва
(населенные пункты)

13. Адрес в стране постоянного проживания Бельгия
(адрес, телефон, факс, e-mail)

14. Место работы или учебы, должность ФГАОУ ВО "СПбПУ"
(наименование, должность, адрес, телефон, факс, e-mail)

15. Имеете ли Вы родственников на территории Российской Федерации нет

16. Прошу внести в визу данные о моих близких родственниках (несовершеннолетние дети либо другие члены семьи, которые вписаны в документ, удостоверяющий личность заявителя):

Фамилия, имя, отчество (при наличии)	Дата рождения (дд/мм/гггг)	Гражданство	Адрес постоянного проживания

Сведения об имеющейся (имевшейся) визе (при наличии):

серия бланка 12 № 1004520 идентификатор визы Л7Е7969
срок действия: с 25/04/2017 по 30/06/2017 № приглашения _____
(дд/мм/гггг) (дд/мм/гггг)

К визовой анкете прилагаю следующие документы:

- 1.Ходатайство ФГАОУ ВО "СПБПУ"
- 2.Ксерокопия национального паспорта, МК, визы (въездной, многократной)
- 3.Квитанция об оплате
- 4.Ксерокопия Направление Мин.обр., договор на обучение (выписка из приказа для однократной визы)
- 5.Ксерокопия отрывной части к бланку

Я заявляю, что данные, указанные в визовой анкете, являются достоверными. Мне разъяснено, что указание неправильных данных может повлечь за собой отказ в выдаче визы (продлении, восстановлении). Я согласен(на) с автоматизированной обработкой, передачей и хранением данных, указанных в визовой анкете, в целях изготовления, оформления и контроля визы.

Дата 20 _____ Подпись заявителя _____
(дд/мм/гггг)

Сведения, указанные в визовой анкете, сверены с предоставленными документами.

Дата 20 _____
(дд/мм/гггг) (должность, фамилия, инициалы, подпись сотрудника, принявшего визовую анкету)

Расписка в получении визы

Я, Михайлова Н.К., Глазова В.Г., Рекубрацкая О.П., Красавина М.А.
4. (фамилия, имя, отчество (при наличии) иностранного гражданина или представителя принимающей стороны)

Дата 20 _____ получил(а) визу: серия бланка _____ № _____
(дд/мм/гггг)

Положения законодательства Российской Федерации, предусматривающие ответственность за нарушение режима пребывания в Российской Федерации, мне разъяснены.

Дата 20 _____ (подпись)

УВЕДОМЛЕНИЕ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ _____

Пожалуйста, заполняйте форму на русском языке, ручкой с черными или темно-синими чернилами, разборчиво, **заглавными печатными буквами** и цифрами по следующим образцам:

A	B	B	Г	Д	Е	Ё	Ж	З	И	Й	К	Л	М	Н	О	П	Р	С	Т	У	Ф	Х	Ц	Ч	Ш	Щ	Ъ	Ы	Ь	Э	Ю	Я			I	V	X
A	B	C	D	E	F	G	H	I	J	K	L	M	N	O	P	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z		0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	

1. СВЕДЕНИЯ О ЛИЦЕ, ПОДЛЕЖАЩЕМ ПОСТАНОВКЕ НА УЧЕТ ПО МЕСТУ ПРЕБЫВАНИЯ

Фамилия																																				
Имя, Отчество																																				
Гражданство, подданство																																				
Дата рождения	число			месяц			год			Пол:	Мужской	<input type="checkbox"/>	Женский	<input type="checkbox"/>																						
Место рождения: государство																																				
Город или другой населенный пункт																																				
Документ, удостоверяющий личность	Вид						Серия				№																									
Дата выдачи: число				месяц			год			Срок действия: число			месяц			год																				

Вид и реквизиты документа, подтверждающего право на пребывание (проживание) в Российской Федерации

Виза	<input type="checkbox"/>	Вид на жительство	<input type="checkbox"/>	Разрешение на временное пребывание	<input type="checkbox"/>	Серия				№																									
Дата выдачи: число				месяц			год			Срок действия: число			месяц			год																			
Цель въезда:	служебная	<input type="checkbox"/>	туризм	<input type="checkbox"/>	деловая	<input type="checkbox"/>	учеба	<input type="checkbox"/>	работа	<input type="checkbox"/>	частная	<input type="checkbox"/>	транзит	<input type="checkbox"/>	гуманитарная	<input type="checkbox"/>	другая	<input type="checkbox"/>																	
Профессия																																			
Дата въезда в РФ	число			месяц			год			Срок пребывания до: число			месяц			год																			

Миграционная карта:	серия																																		
Сведения о законных представителях																																			

Адрес прежнего места пребывания в Российской Федерации																																			
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Отметка о подтверждении выполнения принимающей стороной и иностранным гражданином действий, необходимых для его постановки на учет по месту пребывания

Линия отрыва

Настоящим подтверждается, что

Фамилия																																			
Имя, Отчество																																			
Гражданство, подданство																																			
Дата рождения	число			месяц			год			Пол:	Мужской	<input type="checkbox"/>	Женский	<input type="checkbox"/>																					
Документ, удостоверяющий личность	Вид						Серия				№																								

в установленном порядке уведомил о прибытии в место пребывания по адресу

Область, край, республика, АО																																			
Район																																			
Город или другой населенный пункт																																			
Улица																																			
	Дом						Корпус						Строение																						

Дом, участок, владение и т.д.
(заполнить согласно документу, подтверждающему право собственности)

Квартира, комната, офис и т.д.
(заполнить согласно документу, подтверждающему право собственности)

Срок пребывания до: число				месяц			год																											
---------------------------	--	--	--	-------	--	--	-----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

**ОТРЫВНАЯ ЧАСТЬ БЛАНКА УВЕДОМЛЕНИЯ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА
ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ**

Пожалуйста, заполняйте форму на русском языке, ручкой с черными или темно-синими чернилами, разборчиво, заглавными печатными буквами и цифрами по следующим образцам:

А	Б	В	Г	Д	Е	Ё	Ж	З	И	Й	К	Л	М	Н	О	П	Р	С	Т	У	Ф	Х	Ц	Ч	Ш	Щ	Ъ	Ы	Ь	Э	Ю	Я		І	У	Х
А	В	С	Д	Е	Ф	Г	Н	І	Ј	К	Л	М	Н	О	Р	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z		0	1	2	3	4	5	6	7	8	9

2. СВЕДЕНИЯ О МЕСТЕ ПРЕБЫВАНИЯ

Область, край, республика, АО

Район

Город или другой населенный пункт

Улица

Дом Корпус Строение

Квартира, комната, офис и т.д.

Дом, участок, владение и т.д. (заполнить согласно документу, подтверждающему право собственности)

Тел.

3. СВЕДЕНИЯ О ПРИНИМАЮЩЕЙ СТОРОНЕ

Для принимающей стороны -организации заполняется ответственным лицом

Организация Физ. Лицо

Фамилия Дата рождения: число месяц год

Имя, Отчество

Документ, удостоверяющий личность Вид Серия

Дата выдачи: число месяц год Срок действия: число месяц год

Область, край, республика, АО

Район

Город или другой населенный пункт

Улица

Дом Корпус Строение Квартира Тел.

Наименование организации

Факт. адрес

ИНН

Достоверность представленных сведений, а так же согласие на временное нахождение у меня подтверждаю:

Подпись Печать организации

Линия отрыва

Для принимающей стороны

Дата убытия иностранного гражданина

число месяц год

Фамилия

Имя, Отчество

Подпись принимающей стороны Печать организации

Отметка о подтверждении выполнения принимающей стороной и иностранным гражданином действий, необходимых для его постановки на учет по месту пребывания

УВЕДОМЛЕНИЕ О ПРИВЬИТИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ _____

Пожалуйста, заполняйте форму на русском языке, ручкой с черными или темно-синими чернилами, разборчиво, заглавными печатными буквами и цифрами по следующим образцам:

А	Б	В	Г	Д	Е	Ё	Ж	З	И	Й	К	Л	М	Н	О	П	Р	С	Т	У	Ф	Х	Ц	Ч	Ш	Щ	Ъ	Ы	Ь	Э	Ю	Я		І	У	Х	
А	В	С	Д	Е	Г	Ж	И	К	Л	М	Н	О	Р	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9				

1. СВЕДЕНИЯ О ЛИЦЕ, ПОДЛЕЖАЩЕМ ПОСТАНОВКЕ НА УЧЕТ ПО МЕСТУ ПРЕБЫВАНИЯ

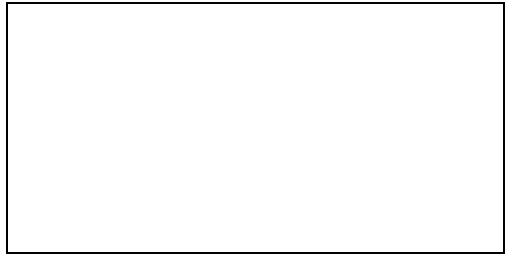
Фамилия	Я Н С С Е Н С																																																			
Имя, Отчество	Е С С Е Ф Л О Р И С Д Ж																																																			
Гражданство, подданство	Б Е Л Ъ Г И Я																																																			
Дата рождения	число	0 4			месяц	0 1			год	1 9 9 6			Пол:		Мужской	<input checked="" type="checkbox"/>																		Женский	<input type="checkbox"/>																	
	Место рождения: государство																																																			
Город или другой населенный пункт																																																				
Документ, удостоверяющий личность																		Вид	П А С П О Р Т									Серия										№	Е Н 3 5 0 7 5 7													
Дата выдачи: число																																																				
1 7 месяц 1 0 год 2 0 1 6																																																				
Срок действия: число 1 6 месяц 1 0 год 2 0 2 3																																																				

Вид и реквизиты документа, подтверждающего право на пребывание (проживание) в Российской Федерации

Виза	<input checked="" type="checkbox"/>	Вид на жительство	<input type="checkbox"/>	Разрешение на временное пребывание	<input type="checkbox"/>	Серия	1 2									№	1 0 0 4 5 2 0																		
Дата выдачи: число																																			
2 5 месяц 0 4 год 2 0 1 7																																			
Срок действия: число																																			
3 0 месяц 0 6 год 2 0 1 7																																			
Цель виза: <input type="checkbox"/> служебная <input type="checkbox"/> туризм <input type="checkbox"/> деловая <input type="checkbox"/> учеба <input checked="" type="checkbox"/> работа <input type="checkbox"/> частная <input type="checkbox"/> транзит <input type="checkbox"/> гуманитарная <input type="checkbox"/> другая <input type="checkbox"/>																																			
Профессия																																			
С Т У Д Е Н Т																																			
Дата въезда в РФ: число																																			
0 2 месяц 0 2 год 2 0 1 7																																			
Срок пребывания до: число																																			
3 0 месяц 0 6 год 2 0 1 7																																			

Миграционная карта:	серия	4 0 1 6			№	0 8 8 9 5 4 5																													
Сведения о законных представителях																																			
К П П П У Л К О В О																																			

Адрес прежнего места пребывания в Российской Федерации																																			



Отметка о подтверждении выполнения принимающей стороной и иностранным гражданином действий, необходимых для его постановки на учет по месту пребывания

Линия отрыва

Настоящим подтверждается, что

Фамилия	Я Н С С Е Н С																																																			
Имя, Отчество	Е С С Е Ф Л О Р И С Д Ж																																																			
Гражданство, подданство	Б Е Л Ъ Г И Я																																																			
Дата рождения	число	0 4			месяц	0 1			год	1 9 9 6			Пол:		Мужской	<input checked="" type="checkbox"/>																		Женский	<input type="checkbox"/>																	
	Документ, удостоверяющий личность																																																			
Вид П А С П О Р Т																																																				
Серия																																																				
№ Е Н 3 5 0 7 5 7																																																				

в установленном порядке уведомил о прибытии в место пребывания по адресу

Область, край, республика, АО																																															
Р О С С И Я																																															
Район																																															
К А Л И Н И Н С К И Й Р - Н																																															
Город или другой населенный пункт																																															
Г С А Н К Т - П Е Т Е Р Б У Р Г																																															
Улица																																															
Х Л О П И Н А У Л																																															
Дом												9			Корпус												2			Строение																	

Дом, участок, владение и т.д. (заполнить согласно документу, подтверждающему право собственности)

Квартира, комната, офис и т.д.

(заполнить согласно документу, подтверждающему право собственности)

Срок пребывания до:	число	3 0			месяц	0 6			год	2 0 1 7		
---------------------	-------	-----	--	--	-------	-----	--	--	-----	---------	--	--

**ОТРЫВНАЯ ЧАСТЬ БЛАНКА УВЕДОМЛЕНИЯ О ПРИВЬИТИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА
ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ**

Инструкция по заполнению уведомления о прибытии для иностранного гражданина, имеющего визу



Поля анкеты П1 (Место рождения)
заполняются на РУССКОМ ЯЗЫКЕ
(город – в транслитерации)



Поля анкеты В6-В9 заполняются в
соответствии с действующей визой
(однократная или многократной)
При оформлении документов на
многократную визу,
поля В6-В8 – Не заполнять!



В поле М3 указывается
место пересечения
границы в соответствии со
штампом на миграционной
карте

УВЕДОМЛЕНИЕ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ

Пожалуйста, заполняйте форму на русском языке, ручкой с черными или темно-синими чернилами, разборчиво, заглавными печатными буквами и цифрами по следующему образцу:

А	Б	В	Г	Д	Е	Ж	З	И	Й	К	Л	М	Н	О	П	Р	С	Т	У	Ф	Х	Ц	Ч	Ш	Щ	Ъ	Ы	Ь	Э	Ю	Я	І	ІV	Х
А	В	С	Д	Е	Ф	Г	Н	І	К	Л	М	Н	О	Р	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9

1. СВЕДЕНИЯ О ЛИЦЕ, ПОДЛЕЖАЩЕМ ПОСТАНОВКЕ НА УЧЕТ ПО МЕСТУ ПРЕБЫВАНИЯ

В1 Фамилия П И П П И А

В2 Имя, Отчество М А Р Т И Н А

В3 Гражданство, подданство И Т А Л И Я

В4 Дата рождения: число 2 1 месяц 0 8 год 1 9 9 4 Пол: Мужской Женский **В5**

П1 Место рождения, подданство, город или другой населенный пункт И Т А Л И Я Т У Р И Н

П2 Документ, удостоверяющий личность Вид П А С П О Р Т Серия / № У В 2 4 4 0 3 5 2

П3 Дата выдачи: число 2 4 месяц 0 2 год 2 0 1 8 Срок действия: число 2 3 месяц 0 2 год 2 0 2 8 **П4**

Вид и реквизиты документа, подтверждающего право на пребывание (проживание) в Российской Федерации

В6 Виза Вид на жительство Разрешение на временное пребывание Серия 2 3 / № 8 5 3 4 9 7 5

В7 Дата выдачи: число 2 4 месяц 0 8 год 2 0 1 8 Срок действия: число 2 7 месяц 1 1 год 2 0 1 8 **В8**

В9 Место выезда: служебная туризм деловая учебная работа частная транзит гуманитарная другая

Профессия: С Т У Д Е Н Т

М1 Дата въезда в РФ: число 3 1 месяц 0 8 год 2 0 1 8 Срок пребывания до: число 2 7 месяц 1 1 год 2 0 1 8 **В8**

М2 Миграционная карта: серия 4 0 1 8 № 1 0 4 6 0 2 5

М3 Сведения о месте прибытия: К П П П У Л К О В О

Адрес приема места пребывания в Российской Федерации

Линия отрыва

Настоящим подтверждаю, что

В1 Фамилия П И П П И А

В2 Имя, Отчество М А Р Т И Н А

В3 Гражданство, подданство И Т А Л И Я

В4 Дата рождения: число 2 1 месяц 0 8 год 1 9 9 4 Пол: Мужской Женский **В5**

П2 Документ, удостоверяющий личность Вид П А С П О Р Т Серия / № У В 2 4 4 0 3 5 2

в установленном порядке уведомил о прибытии в место пребывания по адресу:

Область, край, республика, ад. Р О С С И Я

Район: К А Л И Н И Н С К И Й Р - Н

Город или другой населенный пункт: Г С А Н К Т - П Е Т Е Р Б У Р Г

Улицы: Х Л О П И Н А У Л

Дом, номер, владения и т.д. Дом 9

Квартира, номер, офис и т.д. Квартира 2

В8 Срок пребывания до: число 2 7 месяц 1 1 год 2 0 1 8

ОТРЫВНАЯ ЧАСТЬ БЛАНКА УВЕДОМЛЕНИЯ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА
ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ

Инструкция по заполнению уведомления о прибытии для иностранного гражданина, въезжающего без визы



Поля анкеты P1, P2, P3, P6, P7 заполняются на РУССКОМ ЯЗЫКЕ



В поле M3 указывается цель въезда – Учеба, в поле M4 – указывается дата (+90 дней со дня въезда), в поле M5 указывается место пересечения границы в соответствии со штампом на миграционной карте

УВЕДОМЛЕНИЕ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ

Пожалуйста, заполняйте форму на русском языке, ручкой с черными или темно-синими чернилами, разборливо, заглавными печатными буквами и цифрами по следующим образцам:

А	Б	В	Г	Д	Е	Е	Ж	З	И	Й	К	Л	М	Н	О	П	Р	С	Т	У	Ф	Х	Ц	Ч	Ш	Щ	Ъ	Ы	Ь	Э	Ю	Я	И	У	Х
А	В	С	Д	Е	Г	Ж	И	К	Л	М	Н	О	П	Q	R	S	T	U	V	W	X	Y	Z	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9		

1. СВЕДЕНИЯ О ЛИЦЕ, ПОДЛЕЖАЩЕМ ПОСТАНОВКЕ НА УЧЕТ ПО МЕСТУ ПРЕБЫВАНИЯ

P1 Фамилия: П Р О Т О П О П О В А

P2 Имя: Т А Т Ъ Я Н А

P3 Отчество: К А З А Х С Т А Н

P4 Дата рождения: число 11 месяц 09 год 1992 Пол: Мужской Женский X P5

P6 Гражданство: К А З А Х С Т А Н

P7 Документ, удостоверяющий личность: Вид П А С П О Р Т Серия N 5302892

P8 Дата выезда: число 16 месяц 03 год 2007 Страна выезда: число 15 месяц 03 год 2017 P9

M3 Цель въезда: учебная туризм деловая учеба X работа частная транзит гуманитарная другая

M4 Дата въезда в РФ: число 15 месяц 02 год 2014 Срок пребывания до: M5 15 месяц 03 год 2014

M5 Страна и название подразделения: К П П П У Л К О В О

Адрес приема места пребывания в Российской Федерации: [Blank grid]

Отметка в подтверждении выполнения проинформированной стороной и иностранным гражданином действий, необходимых для его постановки на учет по месту пребывания

----- Листок отрываем -----

Настоящим подтверждаю, что

P1 Фамилия: П Р О Т О П О П О В А

P2 Имя: Т А Т Ъ Я Н А

P3 Отчество: К А З А Х С Т А Н

P4 Дата рождения: число 11 месяц 09 год 1992 Пол: Мужской Женский X P5

P6 Документ, удостоверяющий личность: Вид П А С П О Р Т Серия N 5302892

Область, край, республика, АД: Р О С С И Я

Район: К А Л И Н И Н С К И Й Р - Н

Город или другой населенный пункт: Г С А Н К Т - П Е Т Е Р Б У Р Г

Улица: Г Р А Ж Д А Н С К И Й П Р - К Т

Дата, место, время и т.д. (заполнить согласно документу), место въезда (+90 суток со дня въезда) Страна выезда: M5 15 месяц 03 год 2014

Отметка в подтверждении выполнения проинформированной стороной и иностранным гражданином действий, необходимых для его постановки на учет по месту пребывания

ОТРЫВАЯ ЧАСТЬ БЛАНКА УВЕДОМЛЕНИЯ О ПРИБЫТИИ ИНОСТРАННОГО ГРАЖДАНИНА ИЛИ ЛИЦА БЕЗ ГРАЖДАНСТВА В МЕСТО ПРЕБЫВАНИЯ